

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 15- 01- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Văn Tâm.

Ông La Thanh Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Duy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42 /2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2020/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Võ Văn Ch (tên gọi khác: không), sinh năm 1982, tại Kiên Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Vĩnh Hoà 3, xã Vĩnh Hoà Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Th (chết) và bà Trần Thị B; vợ: Nguyễn Thị Ph; con: có 02 người con. Lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: không; tiền án: không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1950.

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Đã chết.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1950.

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Á, sinh năm 1970.

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

3. Anh Nguyễn Thành Nh, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

4. Chị Nguyễn Thị Q, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: tổ 4, phường Long Xuyên, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

5. Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1986. (Con của bị hại, vợ của bị cáo).

Nơi cư trú: Ấp Vĩnh Hoà 3, xã Vĩnh Hoà Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Có mặt.

6. Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Ấp Thới Thạnh, xã Giai Xuân, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

7. Anh Nguyễn Thành K, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Kênh 5. Vắng mặt.

8. Anh Nguyễn Thành K, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thành K, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:* Nguyễn Trọng Tr, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người làm chứng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 18 tháng 8 năm 2020, Võ Văn Ch, sinh năm 1982, ĐKTT: Ấp Vĩnh Hòa 3, xã Vĩnh Hòa Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên

Giang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95B1 – 041.54 đi từ Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh về thành phố Vị Thanh.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Thị, sinh năm 1950, ĐKTT: Ấp 6, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh (mẹ vợ Ch) kêu Chiều điều khiển xe mô tô chở đi đến Trại giam Kênh 5 thuộc xã Hỏa Tiến để thăm con là Nguyễn Thành K đang chấp hành án tại đây. Chiều lấy xe mô tô biển kiểm soát 95B1 – 041.54 điều khiển chở bà B ngồi phía sau. Khi đi bà Ba có mang theo một cái tô đựng đồ ăn có đậy nắp để trong một cái bịch nilon màu vàng được Ch treo phía trước бага xe. Bà B ngồi phía sau có cầm theo nhiều vật dụng khác. Ch điều khiển xe chở bà B từ nhà ra Đại lộ Võ Nguyên Giáp đi về hướng cầu Xà No. Đến đoạn cách quán cà phê Đông Du khoảng 300m thuộc khu vực 1, phường IV, thành phố Vị Thanh, thì Ch hỏi bà Ba “*Mẹ ơi phía sau có gì không đưa con để phía trước, để phía sau mẹ dễ ngồi*”. Bà B ở phía sau đưa cho Ch một cái bao màu vàng (đưa từ bên hông phía bên tay trái) Ch dùng tay trái đưa ra phía sau vừa lấy vừa nhìn theo. Ch điều khiển xe mô tô bằng một tay phải, lác tay lái, xe chạy lên vỉa hè Đại lộ Võ Nguyên Giáp một đoạn thì va chạm vào cây cột đèn chiếu sáng ngã trên vỉa hè. Bà B ngã trúng vào cây cột đèn. Sau đó, tiếp tục ngã xuống vỉa hè tử vong tại chỗ. Còn Ch bị đa chấn thương được đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hậu Giang cấp cứu. Điều trị đến ngày 01 tháng 9 năm 2020 xuất viện.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe mô tô biển số 95B1-041.54, hiệu Honda Wave, màu đỏ - đen - bạc, số máy HC12E3242138, số khung 120BY442069, đã qua sử dụng;
- 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 95B1-041.54, tên Nguyễn Thành K;
- 01 Giấy phép lái xe mang tên Võ Văn Ch;
- 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Văn Ch;

Kết quả xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn: Võ Văn Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 95B1 – 041.54 vi phạm không có ý thức tự giác giữ gìn an toàn cho mình và cho người khác, được quy định tại khoản 5, Điều 4 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 68/20/TgT ngày 20 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hậu Giang xác định: Dấu hiệu chính qua giám định: Đa vết thương chấn thương phần mềm, gãy đa xương, tụ huyết dưới da vùng thái dương trái, xuất huyết dưới màng cứng vùng đỉnh hai bên; Nguyên nhân tử vong do chấn thương sọ não.

Trách nhiệm dân sự:

Ngày 10/9/2020 Võ Văn Ch đã hỗ trợ khắc phục hậu quả cho gia đình Nguyễn Thị B số tiền tổng cộng 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Đại diện bị hại ông Nguyễn Văn K (chồng bà B) nhận và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngày 20/11/2020 chủ sở hữu xe mô tô 95B1 – 041.54 là ông Nguyễn Thành K là em vợ của Ch không yêu cầu bồi thường việc hư hỏng xe.

Xử lý vật chứng:

Ngày 19/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Vị Thanh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô 95B1 – 041.54 cho ông Nguyễn Thành K là chủ sở hữu.

Ngày 20/11/2020 Cơ quan điều tra trả lại 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 95B1-041.54 cho Nguyễn Thành K; Trả cho Võ Văn Ch 01 giấy phép lái xe, 01 giấy chứng minh nhân dân.

Đối với chiếc bao màu vàng, khi vụ tai nạn xảy ra, hiện trường xáo trộn do người dân đưa nạn nhân đi cấp cứu nên không thu giữ được.

Ngày 10/9/2020 ông Nguyễn Văn K đại diện bị hại có đơn yêu cầu không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Võ Văn Ch.

Tại bản Cáo trạng số: 41/CT-VKS-TPVT ngày 30/11/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo Võ Văn Ch về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, tranh luận giữ nguyên Cáo trạng truy tố, đề nghị:

Áp dụng: khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Ch 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo.

Về tang vật chứng đề nghị không xem xét do đã xử lý xong.

Về trách nhiệm dân sự đề nghị tách ra thành vụ án khác khi có yêu cầu.

Phát biểu tự bào chữa bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là phạm tội, ngoài ra không phát biểu gì khác.

Đại diện người bị hại tại phiên toà những người có mặt yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên toà không yêu cầu buộc bị cáo bồi thường thiệt hại xe mô tô biển số 95B1 – 041.54.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đối với tư cách tham gia tố tụng của đại diện người bị hại: Quá trình điều tra và truy tố xác định ông Nguyễn Văn K (chồng bị hại) là người đại diện. Tuy nhiên xét thấy bị hại bà Nguyễn Thị B ngoài ông Kết là chồng bà còn có 08 người con, hiện đã chết 01 người, còn lại 07 người và 07 người này không có văn bản ủy quyền hợp pháp cho ông K là người đại diện, nên ông Kết không thể tự cá nhân mình là đại diện đương nhiên cho tất cả các đồng thừa kế của bà Nguyễn Thị B được. Tòa án đưa tất cả các đồng thừa kế của bà B vào tham gia tố tụng với tư cách đồng đại diện của bà B trong vụ án như nêu trên.

[3]. Xét hành vi bị cáo bị truy tố:

[3.1]. Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn Ch thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ; tất cả phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, đối chiếu quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự). Tòa có đủ cơ sở kết luận: hành vi không chấp hành nghiêm quy tắc giao thông đường bộ, vi phạm khoản 5 Điều 4 Luật Giao thông đường bộ mà bị cáo Võ Văn Ch thực hiện như nêu trên, có đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như Cáo trạng Viện kiểm sát thành phố Vị Thanh truy tố.

[3.2]. Về khung hình phạt: Bị cáo Võ Văn Ch thực hiện hành vi vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ làm chết một người, là đủ yếu tố cấu thành cơ bản của tội phạm. Phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, nên bị cáo phải chịu nhiệm hình sự theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4]. Xét tính nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả gây ra:

[4.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông đường bộ; gây thiệt hại đến tính mạng của người bị hại được pháp luật bảo vệ.

[4.2]. Bị cáo Ch là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nên nhận thức được khi tham gia giao thông thì phải chấp hành đúng quy định về an toàn giao thông như: phải chú ý quan sát, đảm bảo an toàn khi tham gia giao thông ... Nhưng ngược lại, bị cáo đã bất chấp quy định, quá tự tin, cẩu thả khi tham gia giao thông, bị cáo đã gây ra hậu quả nghiêm trọng, làm chết 01 người. Hành vi cẩu thả, bất chấp quy định của bị cáo đã gây ra cái chết cho chính người thân của mình. Mặc dù sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã cố gắng khắc phục hậu quả, đại diện người bị hại đã có đơn yêu cầu không xử lý bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy tình hình tai nạn giao thông ngày càng tăng, mà nguyên nhân chủ yếu là do ý thức chấp hành quy định của người tham gia giao thông kém. Bị cáo Ch là một trong số đó, nên việc đưa bị cáo ra truy tố xét xử về hình sự là cần thiết, nhằm giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo và răn đe, phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[5]. Xét về nhân thân: Bị cáo mới phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, tính tới thời điểm phạm tội bị cáo chưa vi phạm pháp luật (nhân thân tốt).

[6]. Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7]. Xét tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thỏa thuận nộp tiền khắc phục hậu quả trước khi xét xử, được xét giảm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện bị hại có yêu cầu không khởi tố (xin giảm nhẹ hình phạt) cho bị cáo, nên Tòa xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8]. Căn cứ vào tính chất, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân, xét thấy bị cáo mới phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị hại cũng là người thân của bị cáo, nên Tòa chiếu cố áp dụng Điều 65, tạo điều kiện cho bị cáo được ở ngoài xã hội lao động sửa chữa lỗi lầm.

[9]. Về tang vật chứng: Chiếc xe mô tô biển số 95B1- 041.54 nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ-đen-bạc. Đã được Cơ quan Điều tra xử lý trả lại cho chủ sở hữu. Anh Nguyễn Thành K đã nhận xong, nên Tòa không xem xét.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra hồ sơ thể hiện bị cáo có bồi thường cho gia đình bị hại ông Nguyễn Văn K nhận số tiền 50.000.000 đồng.

Tại phiên toà tất cả những người đại diện có mặt không thể yêu cầu gì thêm; những người vắng mặt không phát biểu yêu cầu, nên Toà không xem xét.

[11]. Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Ch phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Văn Ch 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 15/01/2021).

Giao bị cáo Võ Văn Ch cho Ủy ban Nhân dân xã Vĩnh Hoà Hưng Nam, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang, nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Buộc bị cáo Võ Văn Chiếu chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vị Thanh;
- CQ THAHS CAT. Hậu Giang;
- CQ CSTHAHS CATP. Vị Thanh;
- CQCSĐT CATP. Vị Thanh;
- Chi cục THADSTP. Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thái Sơn